

Bản án số: 22/2020/HS-ST
Ngày 17 - 8 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Xuân Phú
2. Ông Vàng Seo Say

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quý Sửu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2020/TLST- HS ngày 17 tháng 7 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/QĐXXST- HS ngày 31 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phùng Páo L** (Tên gọi khác: Phùng A P) - Sinh ngày 07/7/1967 tại huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn B, xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phùng A D (Đã chết) và bà Lý Thị S; Vợ là Sùng Thị C - Sinh năm 1969; Bị cáo có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1985, con nhỏ nhất sinh năm 1999; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Trước khi phạm tội bị cáo là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, bị cáo đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng tại Quyết định số 01- QĐ/UBKTHU ngày 18/6/2020 của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2020, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. “Có mặt”.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Thị Nhung - Trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. “Có mặt”

- Người chứng kiến: Anh Lương Mạnh K - Sinh năm 1983

Nơi cư trú: Thôn, xã M, huyện, tỉnh Lào Cai. “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 15 phút ngày 12/6/2020, Phòng Páo L đang ở nhà tại thôn B, xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai thì nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Phòng Páo L đi bộ một mình xuống chợ Mường Hum, xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai để mua ma túy, khi đi bị cáo mang theo 200.000 đồng. Đến khoảng 07 giờ 00 phút cùng ngày, Phòng Páo L đến chợ Mường Hum, huyện Bát Xát hỏi một số bạn nghiện và được biết ở khu vực góc chợ có người bán ma túy. Phòng Páo L đi đến góc chợ Mường Hum gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, người dân tộc Giáy và hỏi người đàn ông này có ma túy bán cho bị cáo 200.000 đồng. Người đàn ông này đồng ý và lấy 04 gói giấy màu trắng có dòng kẻ bên trong chứa chất bột khô màu trắng, vốn cục từ trong túi quần đang mặc ra đưa cho Phòng Páo L, Phòng Páo L nhận 04 gói ma túy cho vào túi quần bên phải đang mặc rồi đưa 200.000 đồng cho người đàn ông này và đi bộ về nhà. Khi Phòng Páo L đi đến khu vực đầu cầu thuộc thôn Mường Hum, xã Mường Hum, huyện Bát Xát thì bị tổ Công tác Công an xã Mường Hum phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu dừng lại kiểm tra hành chính đối với Phòng Páo L. Phòng Páo L đã tự giác lấy trong túi quần trước bên phải đang mặc ra 04 gói giấy màu trắng có dòng kẻ giao nộp cho Công an và khai nhận đó là ma túy vừa mua của một người đàn ông tại chợ Mường Hum, xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Tổ công tác đã đưa Phòng Páo L về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phòng Páo L về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài thu giữ ma túy, Công an xã Mường Hum không thu giữ đồ vật, tài liệu gì. Trong quá trình làm việc Phòng Páo L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Công an xã Mường Hum đã hoàn thiện hồ sơ bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 12/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã ra quyết định trưng cầu giám định về ma túy số 46 đối với chất bột khô, màu trắng, vốn cục thu giữ của Phòng Páo L.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 13/6/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát và Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định: 04 gói được gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa chất bột khô, màu trắng, vốn cục. Tổng khối lượng của số chất bột khô, màu trắng, vốn cục này là 0,25 gam. Trích 0,05 gam tiến hành giám định, còn lại 0,20 gam hoàn trả cơ quan trưng cầu.

Tại Kết luận giám định số 123/GĐMT ngày 16/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: 0,25 (không phải hai mươi lăm) gam chất bột khô, màu trắng, vốn cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 16/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Phàng Páo L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phàng Páo L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phàng Páo L về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s, v khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Phàng Páo L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo với mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,20 gam Hêrôin còn lại sau giám định.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Phàng Páo L trình bày: Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Phàng Páo L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo Phàng Páo L là người dân tộc thiểu số, nơi có trình độ nhận thức và hiểu biết pháp luật hạn chế, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải; Năm 1995 bị cáo được Bộ văn hóa - Thông tin tặng Huy chương vàng trong Liên hoan nghệ thuật Sơn ca 95 tại tỉnh Tuyên Quang và được Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai tặng Bằng khen trong liên hoan Sơn ca năm 1995. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, v khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng mức án 01 năm tù. Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo không có tài sản riêng, bản thân nghiện chất ma túy vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Phàng Páo L: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, tang vật thu giữ và kết luận giám định. Phàng Páo L là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết xã hội và pháp luật, nhận thức được tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vào ngày 12/6/2020 Phàng Páo L đã có hành vi mua ma túy về mục đích để sử dụng. Theo kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, số ma túy thu giữ được của bị cáo Phàng Páo L là 0,25 gam Hêrôin. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phàng Páo L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo Phàng Páo L là đối tượng nghiện chất ma túy, bị cáo đã không tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Vì vậy cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

Đối với người đàn ông đã bán Hêrôin cho Phàng Páo L vào ngày 12/6/2020. Do Phàng Páo L không biết rõ tên tuổi, địa chỉ của người đàn ông này ở đâu nên quá trình điều tra Cơ quan điều tra không có căn cứ để chứng minh làm rõ vì vậy không đề cập xử lý là phù hợp.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phàng Páo L đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình; Năm 1995 bị cáo Phàng Páo L được Bộ văn hóa - Thông tin tặng Huy chương vàng vì đã biểu diễn xuất sắc trong Liên hoan nghệ thuật Sơn ca 95 tại tỉnh Tuyên Quang và được Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai tặng Bằng khen vì đạt Huy chương vàng trong liên hoan Sơn ca năm 1995 các tỉnh miền núi phía Bắc. Vì vậy cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, v khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, bị cáo là người lao động tự do, không có việc làm ổn định, là đối tượng nghiện ma túy nên không có tài sản và thu nhập gì. Vì vậy không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 0,25 gam Hêrôin, sau khi trích mẫu giám định còn lại 0,20 gam Hêrôin đã được tái niêm phong theo quy định cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s, v khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Phàng Páo L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Phàng Páo L 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/6/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,20 gam Hêrôin còn lại sau trích mẫu giám định được tái niêm phong theo quy định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai có đặc điểm như sau: 01 (một) bì thư tái niêm phong bên trong có 0,20 (không phải hai mươi) gam Hêrôin còn lại sau trích mẫu giám định. Trên một mặt bì niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Phàng Páo L ngày 12/6/2020 tại thôn Mường Hum, xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai”.

(Vật chứng thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16 tháng 7 năm 2020 giữa Công an huyện Bát Xát và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát).

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phàng Páo L phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Cơ quan THAHS CA huyện;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thu Trang